

QUY TRÌNH SỬ DỤNG CHIẾN THUẬT “ĐỌC SUY LUẬN” TRONG DẠY HỌC ĐỌC HIỂU TRUYỆN TRÌNH THÁM CHO HỌC SINH LỚP 9

NGUYỄN HOÀNG TRÀ MI
HVCH Trường Đại học Giáo dục,
Đại học Quốc gia Hà Nội

Nhận bài ngày 24/7/2026. Sửa chữa xong 25/8/2026. Duyệt đăng 10/9/2026.

Abstract

Reading comprehension of detective fiction plays an important role in the grade 9 Vietnamese language and literature curriculum under the General Education Curriculum. However, students may find this genre challenging to understand, making it necessary for teachers to select appropriate instructional methods and reading comprehension strategies. Inferential reading offers several benefits for teaching this genre. Drawing on an analysis of key theoretical issues concerning strategies for comprehending detective fiction, this article proposes and examines a procedure for using inferential reading to teach detective fiction comprehension to grade 9 students. The proposed procedure aims to improve students' comprehension of narrative texts in school Vietnamese language and literature instruction.

Keywords: Detective fiction, grade 9 students, inferential reading, inferential reading strategy, reading comprehension instruction.

1. Đặt vấn đề

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) môn Ngữ văn lớp 9 (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018), đọc hiểu văn bản truyện trình thám được đưa vào giảng dạy với vai trò rất quan trọng. Tuy nhiên, các văn bản truyện trình thám là thể loại truyện yêu cầu cao về khả năng suy luận khiến học sinh (HS) gặp nhiều khó khăn trong việc tưởng tượng và lí giải vấn đề. Thực tiễn dạy học đọc hiểu truyện trình thám ở trường trung học cơ sở hiện nay vẫn còn nhiều bất cập về phương pháp giảng dạy, về cách thức tổ chức dạy học cũng như khả năng tiếp cận của HS. Trong khuôn khổ bài viết này, trên cơ sở phân tích một số vấn đề lí luận cơ bản, chúng tôi đề xuất quy trình sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” trong dạy học đọc hiểu truyện trình thám cho HS lớp 9 với mong muốn nâng cao năng lực tiếp nhận văn học cho HS, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả đọc hiểu văn bản nói chung, đọc hiểu truyện trình thám ở lớp 9 nói riêng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về chiến thuật “Đọc suy luận”

2.1.1. Khái niệm “Đọc suy luận”

Theo Từ điển tiếng Việt của tác giả Hoàng Phê (2003): “Suy luận là liên hệ các phán đoán với nhau và bằng một chuỗi suy lí, từ một số phán đoán sẵn có rút ra một hay nhiều phán đoán mới về một chủ đề nào đó”. Từ quan điểm này có thể thấy, muốn hiểu hay khám phá một sự kiện, ý niệm của cá nhân và cộng đồng cần hiểu được tầng sâu nhất, hiểu động cơ và những căn nguyên của sự việc cũng như chuỗi hệ quả mà nó tác động đến. Tác giả Nguyễn Thanh Hùng (2014) cho rằng: “Đọc hiểu có liên quan tới nhiều kĩ năng nằm trong trường hành động đọc. Đọc là tiền đề của hiểu”.

Tác giả Phạm Thị Thu Hương (2023) định nghĩa: “Đọc suy luận thực ra là đọc thấy những điều nằm giữa các dòng chữ, thậm chí vượt ra bên ngoài từng dòng chữ mà nắm lấy cái thần thái của văn bản”.

Email: nguyenhminh346@gmail.com

Đây là một chiến lược quan trọng trong quá trình đọc hiểu văn bản. Bên cạnh đó, nhóm tác giả Trần Thị Hạnh Phương và Đỗ Thi Quỳnh Loan (2024)) nhấn mạnh rằng, chiến thuật “Đọc suy luận” như một chiến thuật hữu ích trong quá trình đào sâu năng lực đọc của HS.

Từ những quan điểm trên, chúng tôi cho rằng: Đọc suy luận (*Inference Reading*) là một chiến lược đọc hiểu, ở đó người đọc cần sử dụng tư duy để liên hệ, dự đoán, khái quát các vấn đề trong một chỉnh thể. Nhờ vậy, nắm bắt không chỉ ở nghĩa đơn giản hiện trên mặt chữ mà còn hướng tới việc giải phẫu “khoảng trống” để thấy được cái hay mà văn chương hướng tới.

2.1.2. Đặc điểm của chiến thuật “Đọc suy luận”

Chiến thuật “Đọc suy luận” có một số đặc điểm sau: 1) *Kết nối thông tin văn bản với tri thức nền của người đọc*: “Đọc suy luận” là một quá trình tương tác giữa người đọc và văn bản. Tri thức nền của người đọc bao gồm kinh nghiệm sống, tầm hiểu biết, môi trường sống, giai cấp, thời đại... đóng vai trò như “bộ lọc” chuyển hóa thông tin văn bản xuất hiện, thẩm thấu vào tư duy văn chương; 2) *Bù lấp “khoảng trống” tự lấp đầy những chi tiết tác giả cố ý bỏ qua*: Chiến thuật “Đọc suy luận” không hướng người đọc một cách thụ động, tiếp nhận một chiều theo điều hướng mà nhà văn “mặc định” mà là cuộc đối thoại với những tư tưởng khác nhau. Người đọc tự mình soi chiếu, lấp đầy những điểm bỏ trống để thêm nghĩa mới cho tác phẩm; 3) *Mang tính logic và minh chứng*: Tính thuyết phục của chiến thuật “Đọc suy luận” nằm ở chỗ bắt người đọc phải tự mình thu thập thông tin, so sánh - đối chiếu, tổng kết các bằng chứng cũng như đánh giá lại tổng quan; 4) *Mang tính chủ động, liên tục*: Chiến thuật “Đọc suy luận” giống như một vòng tròn, luôn trong trạng thái liên tục phán đoán, suy xét không ngừng để khẳng định tính đa chiều, khách quan. Vì vậy, người đọc khi sử dụng chiến thuật liên tục phải đặt ra các câu hỏi: *Tại sao? Như thế nào?* khi đọc văn bản và cả sau khi đọc; 5) *Mang tính đa cấp độ trong nhận thức*: Đọc suy luận không bao giờ chỉ dừng lại ở việc giải mã thông tin bề mặt ở lớp vỏ ngôn từ hiển ngôn, nó là tầng sâu của nhận thức, xuyên vào thế giới ngôn từ để chạm đến tư tưởng nghệ thuật của văn bản; Đọc suy luận trở thành hành trình giải mã ngôn từ, tái cấu trúc tư tưởng qua chuỗi dụng ý sâu xa của nhà văn.

2.1.3. Các bước cơ bản trong chiến thuật “Đọc suy luận”

Bước 1: Xác định thông tin trong văn bản: Các thông tin đã tồn tại ngay trong văn bản. Đây là giai đoạn đọc tường minh, tìm kiếm các dữ liệu hiển ngôn ngay trong văn bản, chưa cần tới tư duy phán đoán. Nhiệm vụ chính của người đọc là tìm kiếm và xác định các từ ngữ, câu văn chứa đựng thông tin cần phân tích.

Bước 2: Đưa ra các giả thuyết (Vi sao? Nếu? Thì?): Theo tác giả Phạm Thu Hương (2011), định hướng cơ bản áp dụng trong quá trình Đọc suy luận để có thể từng bước xây dựng hệ thống giả thuyết phù hợp với văn bản để cao tính logic: *“Đoán xem điều gì giải thích cho sự kiện này. Sau khi đọc phần này, thử lí giải xem tại sao nhân vật lại hành động như vậy”*. Trong quá trình đó, có thể sử dụng các câu hỏi hoặc từ mang tính nghi vấn như cập quan hệ từ “Nếu - thì?” hay “Vi sao?” để thiết lập, mô phỏng các tình huống khác nhau, tạo nên các hướng suy nghĩ mới cho quá trình tìm hiểu tác phẩm.

Bước 3: So sánh và đối chiếu: Dựa trên các giả thuyết đã đề cập, tưởng tượng ở bước trên, người đọc tiến hành đưa nó vào mối tương quan đối sánh để đánh giá tính hợp lí, đúng đắn của sự nghi ngờ. Ở bước này, người đọc đối chiếu các giả thuyết với dữ liệu khác trong văn bản hoặc tầm hiểu biết vốn có từ kiến thức xã hội.

Bước 4: Rút ra kết luận: Sau quá trình đưa ra các giả thuyết và bằng chứng để so sánh, đối chiếu, đây là giai đoạn người đọc sẽ tổng hợp các manh mối lại để đưa ra kết luận. Đây không phải là kết luận mang tính phỏng đoán mà nó là cả quá trình truy tìm, đưa ra các giả thuyết, so sánh, đối chiếu, loại trừ các khả năng mới có thể khẳng định.

Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh (Lật lại vấn đề): Bước cuối cùng này cần đào sâu ý nghĩa, làm sáng tỏ các chi tiết để rút ra kết luận sâu sắc, đảm bảo quá trình trên phù hợp với tất cả thông tin xuất hiện trong văn bản. Theo tác giả Phạm Thu Hương (2011), Để kiểm chứng rõ ràng, người học nên thường trực đặt ra các câu hỏi như: *Tại sao? Nếu... thì...?* để đặt tính nghi vấn nhằm xác nhận tính đúng đắn của đáp án.

2.2. Truyện trinh thám

2.2.1. Khái niệm truyện trinh thám

Theo *Từ điển tiếng Việt* của Hoàng Phê (2003): “Trinh thám” nghĩa là: “Dò xét, thám thính”, “Kể những vụ án li kì và hoạt động của các thám tử điều tra tìm ra thủ phạm”. Tức là dùng khả năng suy luận của bản thân, người thám tử phải quan sát, điều tra để đưa hung thủ ra ánh sáng. Nhà văn Phạm Cao Cung (2006) - một trong những ngòi bút truyện trinh thám nổi tiếng giải thích về khái niệm thể loại này: “Là một loại tiểu thuyết điều tra, trong đó nhân vật chính theo dõi, khám phá ra thủ phạm các trộm cướp, gian dân, bắt cóc, án mạng và ai có khiếu về lãnh vực này đều làm được”.

Từ những ý kiến trên, chúng tôi cho rằng: *Truyện trinh thám là loại hình văn học tập trung vào quá trình điều tra, phá án, thường có những yếu tố bất ngờ, bí ẩn khơi gợi sự tò mò từ người đọc. Quá trình phá án yêu cầu tư duy logic cao, cần có những lập luận chặt chẽ, thuyết phục để tìm ra được hung thủ.*

2.2.2. Đặc điểm của truyện trinh thám

a. Cốt truyện đa tuyến

- Truyện mở đầu thường là một sự kiện bí ẩn cần tìm lời giải, người điều tra tiến hành điều tra nhưng các tình huống phức tạp, bất ngờ ập đến khiến cuộc điều tra trở nên bế tắc. Kết thúc, người thám tử sẽ lí giải thành công câu đố, đưa hung thủ ra ánh sáng. Tác giả Nguyễn Thanh Hùng (2002) chỉ ra cốt truyện trinh thám qua sơ đồ dưới đây:

Sơ đồ cốt truyện trinh thám



- Truyện trinh thám thuộc kiểu cốt truyện đa tuyến: Kết cấu cốt truyện hiển lộ theo góc nhìn của điều tra viên, các tình tiết đi theo hành trình phá án, đưa kẻ thủ ác ra ánh sáng. Kết cấu cốt truyện ẩn dấu chính là góc nhìn của hung thủ, tức là quá trình gây án và bỏ trốn.

b. *Nhân vật*: Nhân vật chính: Điều tra viên; Nhân vật phụ: Nạn nhân, nghi phạm và hung thủ. Các nhân vật đều được miêu tả, phân tích tính cách thông qua lời nói, hành động, cử chỉ, suy nghĩ, tâm lí, ...; *Nhân vật người điều tra* thường có nghề nghiệp là thám tử, cảnh sát, thanh tra... Đây là những người có tố chất hơn người, thông minh, dũng cảm, biết quan sát và suy luận, đặt công lí lên hàng đầu để đấu tranh với cái ác; *Nhân vật tội phạm* hay hung thủ thường là kẻ giết người, tên trộm xã hội hoặc một người bình thường. Đây là nhân vật có vai trò quan trọng trong truyện, trở thành trung tâm của vấn đề cần được giải mã, thu hút và kích thích trí tưởng tượng của độc giả.

c. *Không gian*: Thường là không gian hiện trường - nơi vụ án xảy ra. Đây là nơi chứa đựng những bằng chứng, dấu vết để tìm ra hung thủ. Trong quá trình điều tra, hàng loạt không gian bóng tối, ban đêm, góc khuất, khu rừng, căn phòng... cũng thường xuất hiện như tầng tính bí ẩn cho mạch truyện.

d. *Thời gian*: Thời gian được giới thiệu cụ thể ngay ở đầu tác phẩm nhằm tạo dựng tính chân thực cho truyện: Thời gian tiếp nhận vụ án được giới thiệu chi tiết; Thời gian phá án thường gấp rút, tạo tính căng thẳng, nhanh cho mạch truyện. Người điều tra phải chạy đua với thời gian để tìm ra kẻ phạm tội. Người đọc bị cuốn vào mạch truyện dồn dập, sự kích thích được tạo ra, trở thành sức hút riêng cho thể loại này.

e. *Lời người kể chuyện*: Bao gồm lời kể chuyện, miêu tả, phân tích và tổng hợp manh mối, bình luận về một vấn đề, kết hợp với lời của các nhân vật khác nhằm thúc đẩy câu chuyện phát triển cũng như tạo cảm giác sinh động, hấp dẫn. *Ngôi thứ nhất*: Người kể xưng tôi (thường là bạn của thám tử hoặc thám tử) để tạo cảm giác câu chuyện chân thực, đáng tin cậy, dễ gây bất ngờ và kịch tính hơn trong quá trình điều tra; *Ngôi thứ ba*: Người kể chuyện “giấu mình” tạo cảm giác giúp câu chuyện trở nên khách quan, bao quát toàn bộ quá trình gây án và điều tra.

2.3. Một số nguyên tắc hướng dẫn học sinh lớp 9 sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” trong đọc hiểu truyện trinh thám

Bám sát mục tiêu môn học Ngữ văn: Khi sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” vào dạy học đọc hiểu truyện trinh thám không chỉ dừng lại ở mục đích tìm ra hung thủ mà còn để rèn luyện và nâng cao năng lực và phẩm chất cần có.

Bám sát đặc trưng thể loại truyện trinh thám: Điều này không chỉ giúp HS phát triển kĩ năng suy luận mà còn nâng cao năng lực cảm thụ văn chương, kĩ năng đọc hiểu và tiếp nhận văn bản, nảy nở trong mình những tình cảm tốt đẹp mà nghệ thuật mang lại.

Đảm bảo phát huy tính chủ động tích cực của chủ thể HS: Theo mục tiêu của Chương trình GDPT 2018, giáo viên (GV) là người hướng dẫn, định hướng khi HS cảm thấy lúng túng hoặc sa đà vào chi tiết hoặc yếu tố chưa thực sự cần thiết.

Đảm bảo phù hợp với điều kiện dạy học ở trường phổ thông: Quá trình suy luận cần đi từ các cấp độ dễ đến khó, từ giải mã đến sáng tạo, từ câu văn “hiển ngôn” đến những điều còn ẩn dấu. Ngoài ra, điều kiện cơ sở vật - kĩ thuật cần đảm bảo tính linh hoạt và phù hợp. Các hoạt động không nên thiết kế áp đặt, rập khuôn, quá mức phức tạp, tốn kém; thay vào đó, có thể ưu tiên những ý tưởng đơn giản, dễ thực hiện nhưng vẫn đáp ứng được tính hiệu quả.

2.4. Đề xuất quy trình sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” trong dạy học đọc hiểu truyện trinh thám cho học sinh lớp 9

2.4.1. Giai đoạn trước khi đọc: Học sinh tìm hiểu trước về văn bản và khởi động tư duy thám tử

Trước khi khám phá chi tiết văn bản, GV cần giới thiệu và nhấn mạnh việc tìm hiểu trước văn bản để HS có thể vận dụng kết quả tìm hiểu này vào trong quá trình đọc sâu ở giai đoạn “trong khi đọc”. Đồng thời, giúp khởi động tư duy phá án tìm ra chân tướng và hung thủ, kích hoạt bề nổi của vấn đề. HS thường tìm hiểu trước văn bản bằng cách đọc lướt, quan sát tổng thể để phỏng đoán, đánh giá sơ bộ nội dung, nghệ thuật để cập trước khi bước vào giai đoạn đọc “thấm mĩ”. Vì vậy, để giúp HS khởi động tư duy phá án bao quát, GV hướng dẫn HS đọc và dự đoán một số thông tin cơ bản sau: 1) Đọc và ôn tập lại phần kiến thức Ngữ văn về truyện trinh thám; 2) Tìm hiểu một số thông tin cơ bản về tác giả và ghi chép một số thông tin hữu ích phục vụ cho việc tìm hiểu truyện trinh thám; 3) Tìm hiểu một số thông tin về tác phẩm (Truyện được trích trong tập truyện nào? Ra đời trong hoàn cảnh nào?...).

Ví dụ: Với văn bản “Vụ cãi trảng bất thành” của Tác giả Arthur Conan Doyle, HS cần tìm hiểu hoàn cảnh sống, phong cách sáng tác và các sáng tác tiêu biểu...

2.4.2. Giai đoạn trong khi đọc: Thu thập manh mối và phá án

Trong giai đoạn này, chúng tôi thực hiện theo các bước đã xác lập được trình bày ở trên để đảm bảo tính nhất quán và chặt chẽ trong nghiên cứu.

(1) **Hướng dẫn HS lớp 9 sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” trong việc nhận biết và phân tích được yếu tố không gian, thời gian trong truyện trinh thám**

Thứ nhất: Yếu tố không gian:

a. **Mục đích:** Đọc một truyện trinh thám không thể thiếu yếu tố không gian, nó là nơi xảy ra vụ án, là nơi người điều tra tiếp xúc đầu tiên để tìm ra thủ phạm. Không gian trong truyện trinh thám được chia thành hai loại: Không gian hẹp (căn nhà, bàn ăn...) và không gian rộng (thành phố, khu rừng, hang động...).

b. **Cách thực hiện**

Bước 1: Xác định thông tin đã cho: Không gian vụ án có thể coi là một trong những thông tin hiển ngôn cơ bản nhất, nó không được tác giả tạo ra chỉ để làm cho đủ bối cảnh mà giống như thứ bằng chứng lộ rõ đầu tiên giúp thám tử bước đầu xác định vấn đề. Người đọc cần thu thập toàn bộ các dữ kiện về không gian hẹp (phòng làm việc, bàn ăn...) và rộng (khu vườn, màn đêm, khu phố...) mà văn bản hướng tới.

Bước 2: Đưa ra các giả thuyết: Sau khi xác định đầy đủ các không gian (hẹp và rộng) xuất hiện trong văn bản, người đọc bắt đầu đưa ra các giả định qua những câu từ mang tính nghi vấn cao như: “Tại

sao?“, “Vì sao?“, “Phải chăng?“, “Nếu...thì...?”. Không gian giờ đây không chỉ dừng lại là thông tin được cung cấp mà trở thành một trong những manh mối để suy luận.

Bước 3: So sánh và đối chiếu: Dựa trên những giả thuyết đã thiết lập về không gian ở trên, người đọc tiến hành thu thập chứng cứ nhằm xác thực độ tin cậy của các nghi vấn để phá án.

Bước 4: Rút ra kết luận: Khi đã thu thập đủ đầy bằng chứng qua việc so sánh, đối chiếu, người đọc tiến hành tổng hợp chuỗi không gian để đưa ra kết luận. Người đọc ghép nối thành một sơ đồ về các hành động, chi tiết xuất hiện trong không gian.

Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh: Đôi khi người đọc cũng bỏ sót một số manh mối, từ đây, sự suy luận trở thành suy diễn, độc giả luôn cần xác minh để đảm bảo tính khách quan tuyệt đối.

Thứ hai, yếu tố thời gian:

a. **Mục đích:** Thời gian theo nhận thức chung của con người là dạng thức tồn tại có tính liên tục, có độ dài, nhịp điệu, có ba chiều: quá khứ, hiện tại, tương lai gắn kết với nhau theo mối quan hệ nhân quả. Thời gian trong truyện trinh thám có kết cấu đặc biệt của những ngày điều tra hoặc chuỗi ngày tấn bị kịch mà tội ác gây ra.

b. **Cách thực hiện**

Bước 1: Xác định thông tin đã cho: Bên cạnh không gian, thời gian cũng được coi là yếu tố cơ bản đầu tiên để xác định hung thủ. Ở bước này, người đọc tập trung xác định các mốc thời gian đã diễn ra trong truyện.

Bước 2: Đưa ra các giả thuyết: Khi đã thu thập đủ thông tin về thời gian trần thuật và cốt truyện, người đọc bắt đầu đặt ra những giả thuyết liên quan để xác lập các giả thuyết, đưa nó về một hệ thống xuyên suốt. Người đọc đối chiếu nhịp điệu thời gian qua lời kể của người kể chuyện cũng như dòng thời gian thực tế tội ác diễn ra, người đọc bắt đầu phỏng đoán quá trình gây án, khả năng thực hiện của từng cá nhân đang bị tình nghi.

Bước 3: So sánh và đối chiếu: Giả thuyết về thời gian được thiết lập, người đọc bắt đầu quá trình so sánh và đối chiếu. Tại bước này, người đọc tiếp tục sử dụng các từ mang tính nghi vấn “Vì sao?“, “Tại sao?“, “Nếu...thì...?” để ráo riết tìm ra chứng cứ để xác lập manh mối.

Bước 4: Rút ra kết luận: Khi đã tái tạo bức tranh toàn cảnh, những khoảng trống về mặt thời gian hay sự bất thường trong lời khai của kẻ tình nghi không còn ẩn dấu mà bắt đầu hiện rõ, kết nối lại. Bằng các khâu chuỗi mạch thời gian cốt truyện, người đọc phá vỡ câu đố, tìm ra hung thủ và làm sáng tỏ lộ trình thực hiện tội ác.

Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh: Lật lại vấn đề nhằm đảm bảo tính khách quan, chặt chẽ cho việc phá án, chỉ đúng người, đúng tội. Ở bước này, người đọc cần xác định lại các mốc thời gian hung thủ gây án.

(2) **Hướng dẫn học sinh lớp 9 sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” trong việc nhận biết và phân tích yếu tố cốt truyện trong truyện trinh thám**

a. **Mục đích:** Truyện trinh thám thuộc kiểu đa tuyến, tồn tại hai cốt truyện chạy song song với nhau: quá trình điều tra phá án của thám tử và gây án của hung thủ.

- **Tuyến phá án:** Hậu quả -> Manh mối -> Tìm ra hung thủ -> Phá án (Đây là hành trình của thám tử và người đọc).

- **Tuyến gây án:** Động cơ -> Chuẩn bị -> Gây án -> Hậu quả (Theo trình tự thời gian, hành trình của kẻ thủ ác).

b. **Cách thực hiện**

- **Bước 1: Xác định thông tin đã cho:** Sau khi đọc trùu xuất truyện trinh thám, người đọc xác định cốt truyện theo tuyến phá án hoặc gây án. Mỗi một tuyến sẽ có cách nhận diện thông tin khác nhau. Đối với tuyến phá án, thông tin ban đầu được tiếp nhận từ hiện trường trở về quá khứ, HS cần tập trung các dữ kiện về tang vật, dấu vết sót lại ở hiện trường, lời khai của từng nghi phạm.

- **Bước 2: Đưa ra các giả thuyết:** Xác định thông tin tồn tại trong văn bản xong, người đọc tiến hành

xây dựng các giả thuyết logic dựa trên bản chất của từng tuyến truyện. Đối với tuyến truyện phá án, HS đặt mình vào vị thế của người điều tra để phỏng đoán các manh mối, cách thức gây án, đưa ra các câu hỏi mang tính giả định để đặt nghi vấn trước các sự kiện xuất hiện.

- **Bước 3: So sánh và đối chiếu:** Các giả thuyết đều chỉ mang tính phỏng đoán, cần có bằng chứng để xác thực thông tin giúp tìm ra hung thủ. Đối với tuyến phá án, HS đối chiếu với những bằng chứng ngoại phạm thực tế để đánh giá tính chính xác hoặc chênh lệch. Đối với tuyến gây án, so sánh những thông tin gây án ban đầu với những biến số bất ngờ trong quá trình viên điều tra ráo riết truy tìm hung thủ. So sánh và đối chiếu chính là liên tục kiểm chứng nhằm loại bỏ sự cảm tính, để cao tính logic, xét xử đúng hung thủ, tránh nghi oan cho những người vô tội.

- **Bước 4: Rút ra kết luận:** Bức tranh toàn cảnh đã được hoàn thiện, người đọc khái quát toàn bộ sơ đồ về cách thức gây án của hung thủ. Lúc này, chứng cứ rõ ràng cũng như sự thật đã được hiển lộ, người đọc trực tiếp chỉ ra kẻ thủ ác nhằm đòi lại công bằng.

- **Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh:** Người đọc vẫn cần kiểm tra và điều chỉnh để đảm bảo tính minh bạch, xét sai người sai tội. Ở đây, ta lặp lại bước 3 và 4, tức là lần nữa đặt giả thuyết “*Vì sao...?*”, “*Nếu... thì...?*” và kiểm tra qua các bằng chứng đã được cung cấp hoặc bổ sung. Một chi tiết đi lệch hướng cũng khiến cốt truyện đi sai, xác định và chỉ đích danh sai đối tượng.

(3) Hướng dẫn học sinh lớp 9 sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” trong việc nhận biết và phân tích được yếu tố nhân vật trong truyện trinh thám

a. **Mục đích:** Nhân vật là phương tiện để nhà văn lí giải và cắt nghĩa quan niệm chủ quan của chính mình trước cuộc đời. Muốn phân tích một nhân vật, người đọc cần phân tích qua các yếu tố như ngoại hình, lời nói, hành động, suy nghĩ, mối quan hệ giữa mọi người xung quanh...

b. **Cách thực hiện**

Bước 1: Xác định thông tin đã cho: Khi tiếp cận văn bản trinh thám, người đọc cần thu thập những thông tin ban đầu về hệ thống nhân vật đã được cung cấp sẵn. Đối với thám tử, thông tin bao gồm lí lịch, năng lực, thói quen nghề nghiệp, mối quan hệ xã hội... Đối với hung thủ, thông tin xoay quanh vỏ bọc xã hội, tâm lí, thái độ trước sự kiện, những rạn nứt trong các mối quan hệ riêng tư.

Bước 2: Đưa ra các giả thuyết: Sau khi hệ thống nhân vật, người đọc tiến hành xây dựng các giả thuyết dựa trên logic, động cơ khi thực hiện tội ác. Đối với hung thủ, người đọc đặt giả thuyết về cách thức gây án, quá trình lên kế hoạch, những mối quan hệ xung quanh...

Bước 3: So sánh và đối chiếu: Để tìm ra hung thủ, người đọc đánh dấu từng chi tiết đặc biệt qua hành động, lời nói, suy nghĩ trước hiện trường của hân. Sau đó, lật lại tìm từng manh mối bỏ ngỏ để đi đến kết luận cuối cùng.

Bước 4: Rút ra kết luận: Hung thủ đã được xác định khi đối chiếu các chứng cứ, người đọc khẳng định, đưa hân ra ánh sáng để tìm lại công lí cho nạn nhân nhưng đồng thời, trong quá trình kết luận, người đọc cũng tìm hiểu sâu hơn về những phẩm chất tốt đẹp nơi người điều tra như sự công bằng và nhân vật, những góc khuất, lí do ẩn sâu khiến hung thủ có hành động sai lầm.

Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh: Muốn khẳng định hung thủ vẫn cần kiểm tra và điều chỉnh để tránh sai sót. Ở bước này, người đọc không vội chủ quan đưa ra kết luận mà quay lại toàn bộ hệ thống bằng chứng của các nhân vật để đánh giá lại từ đầu.

(4) Hướng dẫn học sinh lớp 9 sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” trong việc nhận biết và phân tích được yếu tố lời người kể chuyện trong truyện trinh thám

a. **Mục đích:** Người kể chuyện được hiểu là kẻ kể lại cho mọi người cùng nghe, cùng đọc. Đọc một văn bản ta luôn nghe thấy một giọng điệu, một lời kể, một tiếng nói trần thuật lại những điều đang xảy ra. Truyện trinh thám cũng vậy, luôn tồn tại một giọng kể thuật lại sự việc.

b. **Cách thực hiện:**

Bước 1: Xác định thông tin đã cho: Ở bước này, HS cần nhận diện điểm ngôi kể, người kể: thứ nhất

hay thứ ba, xưng “tôi” hay giấu mình”. Đây là nguồn dữ liệu cung cấp thái độ, dụng ý riêng của nhà văn nhằm khai thác sâu vào thế giới tinh thần của nhân vật cũng như tạo mạch đập cảm giác khác nhau cho truyện trình thám.

Bước 2: Đưa ra các giả thuyết: Đối với văn bản sử dụng ngôi kể thứ nhất, người đọc đặt giả thuyết về cách điểm nhìn hạn tri, mang nặng tính chủ quan đang che giấu manh mối hoặc chi phối cảm xúc người đọc. Còn, ngôi kể thứ ba với tác dụng bao quát, khách quan, người đọc có thể đặt giả thuyết liên quan đến tính lạnh lùng trong giọng kể.

Bước 3: So sánh và đối chiếu: Kết thúc quá trình đặt nghi vấn, đưa ra các câu hỏi, HS tiến hành so sánh, đối chiếu những giả thuyết với những chi tiết xuất hiện trong văn bản. Đối với văn bản dùng ngôi kể thứ nhất, người đọc cần đối chứng với lời khai của nhân vật có tính mâu thuẫn với những chứng cứ được tìm thấy ở hiện trường. Đối với văn bản dùng ngôi kể thứ ba, HS đối chiếu sự bao quát đến lạnh lùng trong giọng kể với lời khai các nhân vật, giữa tính khách quan và chủ quan để tạo ra bức tranh tổng thể.

Bước 4: Rút ra kết luận: Người đọc khẳng định giá trị của ngôi kể, người kể đã tác động đến quá trình giải mã vụ án. Sau khi đã xâu chuỗi quá trình, HS khẳng định lại vai trò của lăng kính trần thuật.

Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh: HS tiến hành kiểm tra và điều chỉnh để đảm bảo tính khách quan và toàn diện trong việc Đọc suy luận. Xác định sai ngôi kể, người kể sẽ làm thay đổi dụng ý của nhà văn đối với nhân vật và giá trị văn bản muốn hướng tới.

(5) Hướng dẫn học sinh lớp 9 sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” trong việc nhận biết và phân tích được chủ đề, thông điệp, ý nghĩa trong truyện trình thám

a. Mục đích: Chủ đề thường xuất hiện dưới dạng một câu hoặc một khía cạnh được thể hiện qua những ý niệm, tình huống xoay quanh văn bản. Chủ đề đã tạo nên tính nhất quán và sâu sắc cho tác phẩm, giúp nhà văn gửi gắm những ý nghĩa, thông điệp, tâm niệm mà tác giả muốn gửi gắm.

b. Cách thực hiện

Bước 1: Xác định thông tin đã cho: Chủ đề và thông điệp không nằm lộ thiên ở bề chữ nghĩa mà ẩn giấu trong lớp vỏ truy tìm hung thủ. Ở bước này, HS cần thống kê lại các nội dung được đề cập trong truyện để từ đó tiếp nhận được những vấn đề cốt lõi mà văn bản hướng tới.

Bước 2: Đưa ra các giả thuyết: Từ chủ đề, ý nghĩa được nêu bật ở bước 1, người đọc tiến hành đặt ra giả thuyết về lý do ẩn dấu khi văn bản mong muốn đối thoại về vấn đề đang được truyền tải. Từ việc đối thoại với văn bản, người đọc nhận ra những giá trị sâu xa trong cuộc sống đang được đề cập.

Bước 3: So sánh và đối chiếu: Khi đã phỏng đoán về các tầng ý nghĩa trong cuộc đối thoại giữa văn bản - nhà văn - người đọc, HS tiến hành so sánh, đối chiếu những giả thuyết về ý nghĩa vụ án muốn gửi gắm. Liệu chủ đề và các lí do của chủ đề có phù hợp với nội dung văn bản truyền tải và tính phù hợp trong cuộc sống. Một lần nữa, đối thoại về ý nghĩa được tiếp diễn nhưng ở tầng sâu hơn.

Bước 4: Rút ra kết luận: Khi đã xác thực chắc chắn, người đọc khẳng định giá trị tư tưởng cốt lõi mà văn bản mong muốn hướng tới: ý nghĩa về sự công bằng, cái thiện chiến thắng cái ác, đề cao chân lí của sự logic... luôn tồn tại trong cuộc sống. Việc chốt lại kết luận giúp HS rút ra những bài học, thông điệp ý nghĩa, tiếng nói vọng lại của cái đẹp mà người đọc tiếp nhận.

Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh: HS thao tác kiểm tra, rà soát toàn bộ quá trình giải mã thông điệp trên hành trình truy tìm hung thủ để đảm bảo sự khách quan, chặt chẽ. Người đọc có thể đặt câu hỏi phản biện, nghi vấn nếu phát hiện những điểm chưa thực sự xác tín với lăng kính cuộc sống.

2.4.3. Giai đoạn sau khi đọc: Kiểm chứng và tổng kết

a. Mục đích: Hoạt động mở rộng giúp HS vận dụng kết quả đọc hiểu văn bản để mở rộng, khám phá các vấn đề nhân sinh trong cuộc sống vào đời sống thực tiễn. Hướng dẫn đọc mở rộng nên mang tính định hướng đơn giản để HS thỏa sức sáng tạo tại nhà.

b. Cách thức thực hiện

- Viết kết nối với đọc: Liên hệ việc đọc với quá trình viết để mở rộng quá trình suy luận những vấn đề thực tiễn, ý nghĩa trong đời sống.
- Giao tiếp giữa các nhân vật hoặc giao tiếp giữa các vấn đề (tích hợp chiến thuật cuộc giao tiếp văn học) để rút ra bài học nhân sinh. Với hoạt động này, GV khuyến khích HS tạo thành nhóm, cùng trao đổi để suy luận ra những vấn đề mà văn bản gửi gắm.

2.5. Một số lưu ý khi hướng dẫn học sinh lớp 9 sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” trong đọc hiểu truyện trình thám

Khả năng nhận thức HS dù cùng một lứa tuổi nhưng vẫn có sự chênh lệch, không đồng đều. Mức độ nhận thức phụ thuộc vào nhiều yếu tố tác động cho nên dù trong một tiết học nhưng GV cần phải phân loại các đối tượng khác nhau thành các nhóm.

Cần phân biệt rạch ròi giữa suy luận và suy diễn. Suy diễn là đoán mò, chỉ cần những chi tiết manh mún để tự lấy đó làm bằng chứng để suy đoán sự việc. Đôi khi, những liên tưởng ấy còn vượt quá làn ranh của tiêu chuẩn đạo đức xã hội.

Cần lưu ý điều kiện dạy học của từng trường khác nhau. Ngay cả trong cùng một địa bàn, các trường cũng chênh lệch nhau về kinh tế, số lượng HS... Vì vậy, người dạy cần chú ý đảm bảo mức độ phù hợp, linh hoạt khi sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” để hướng dẫn HS lớp 9 trong dạy học truyện trình thám.

Cần chú ý phân bổ thời gian hợp lý đảm bảo quá trình dạy học phù hợp với khả năng nhận thức của HS. Do chiến thuật “Đọc suy luận” có vai trò quan trọng trong dạy học đọc hiểu truyện trình thám nên cần dành nhiều thời gian.

3. Kết luận

Chiến thuật “Đọc suy luận” là một trong những chiến thuật dạy học tích cực, hướng tới phát triển năng lực, phẩm chất người học theo mục tiêu của Chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018. Truyện trình thám là loại hình văn học tập trung vào quá trình điều tra, phá án, thường có những yếu tố bất ngờ, bí ẩn, khơi gợi trí tò mò từ người đọc. Quá trình phá án yêu cầu tư duy logic cao, cần có những lập luận chặt chẽ, thuyết phục để tìm ra được hung thủ. Vì vậy, sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” khá phù hợp với thể loại trình thám mang đậm chất lí tính và yêu cầu cao về khả năng suy đoán. Người đọc dựa vào chiến thuật “Đọc suy luận” để từng bước tìm ra hung thủ và cách thức gây án. Qua đó, HS hiểu được cái hay, cái đẹp riêng của truyện trình thám mang lại, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả dạy học đọc hiểu môn Ngữ văn trong nhà trường phổ thông.

Tài liệu tham khảo

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn.*

Hoàng Phê (chủ biên, 2003). *Từ điển tiếng Việt.* NXB Khoa học Xã hội.

Nguyễn Thanh Hùng (2002). *Đọc và tiếp nhận văn chương.* NXB Giáo dục.

Nguyễn Thanh Hùng (2014). *Kĩ năng đọc hiểu văn.* NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

Phạm Thị Thu Hương (2011). Sử dụng chiến thuật “Đọc suy luận” trong dạy học đọc hiểu văn bản ở trường phổ thông. *Tạp chí Giáo dục*, số 269, kì 1 tháng 9, tr. 33-36.

Phạm Thị Thu Hương (2023). *Đọc hiểu và Chiến thuật đọc hiểu văn bản trong nhà trường phổ thông.* NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

Trần Thị Hạnh Phương, Đỗ Thị Quỳnh Loan, (2024), Vận dụng các chiến thuật đọc hiểu trong dạy học hiểu văn bản văn học ở nhà trường trung học phổ thông. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, tập 20, số 10, tr. 46-54.